

Bản án số: 42/2020/HS-ST  
Ngày 15/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Chí Thiện;

*Thẩm phán:* Ông Phạm Ngọc Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Thu, ông Lý Phúc Tân và ông Đỗ Mạnh Cường.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 28/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Hoàng Thị H.**

Sinh ngày 19/6/1984 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT: Thôn V2, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn V1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Đình V3, con bà: Hà Thị V4.

Có chồng: Vũ Quốc T1; Có 01 con, sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2020, tạm giam ngày 17/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; Có mặt.

**2. Họ tên: Lương Văn T.**

Sinh ngày: 15/8/1965 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: thôn L1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lương Văn N, con bà: Nguyễn Thị T2.

Có vợ: Sầm Thị T3 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1993 (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2020, tạm giam ngày 17/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

+ Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H: Ông Lê Trường S - Luật sư thuộc Công ty luật hợp danh V5, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: Ông Lê Thanh H2 - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư H3, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lương Thị C. Trú tại: Thôn L1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 11/7/2020, tổ Công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn V1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Phát hiện trong ngôi nhà đang mở cửa ngay sát đường một số đối tượng đang ra vào nhà có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã vào nhà yêu cầu kiểm tra, một số đối tượng đã bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi nhưng không bắt được. Tiến hành bắt được hai đối tượng là Hoàng Thị H và Lương Văn T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác mời ông Phạm Ngọc P, sinh năm 1960, trú tại thôn V1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai là người chứng kiến. H tự giác lấy trong túi nilon màu đỏ đang cầm trên tay ra 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 01 bánh hình hộp chữ nhật khai nhận là bánh Heroin đang định bán cho T với giá 200 triệu đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt giữ. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có số IMEI 3596 0108 3966 481/01 kèm thẻ sim và 2.950.000 đồng; Thu của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số IMEI 301014177374557 kèm thẻ sim; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 24B2 - 248.69, số khung 3820GY045993, số máy JA38E0146499; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thị C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 10/10/2017 và 1.050.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị H thu giữ: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị H do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 22/11/2012; thu ở trong két tại phòng ngủ tầng 1 của H Tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ số lượng 2.000 nghìn tờ, ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Ngày 13/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai tiến hành mở niêm phong, trích mẫu giám định chất ma túy xác định: 01 bánh chất bột khô, màu trắng có khối lượng là 355,24 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 151/GĐMT ngày 15/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 355,24 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại ma túy Heroine (Hêrôin).

Ngày 30/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai tiến hành mở niêm phong, giám định 2.000 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ.

Bản kết luận giám định số 27/GĐTL ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Toàn bộ 2.000 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ thu giữ của Hoàng Thị H gửi giám định đều là tiền thật.

### **Quá trình điều tra các bị can khai nhận:**

Cách ngày bị bắt khoảng một tháng, H đang ở nhà có một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà H hỏi có mua ma túy không, H hỏi loại ma túy gì, giá bao nhiêu người đàn ông nói 01 bánh Heroine bán với giá 100 triệu đồng. H đồng ý mua và trả 100 triệu đồng cho người đàn ông này rồi đem bánh Heroine cất giấu trong buồng ngủ của H, mục đích bán kiếm lời.

Do H bán hàng tạp hóa có lần T đến nhà H mua hàng, biết T là người nghiện ma túy nên H đã hỏi T có mua ma túy không, H có 01 bánh Heroine bán với giá 200 triệu đồng. T nói với H để tìm người mua đã, khoảng nửa tháng sau, có một người đàn ông và một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà T hỏi mua ma túy, T nói không có, sau đó T và người đàn ông này cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 10/7/2020, người đàn ông này gọi điện cho T hỏi có ma túy bán không, T nói có 01 bánh Heroine bán giá 200 triệu đồng, người đàn ông này đồng ý mua. T và người đàn ông này chưa thống nhất sẽ cho T tiền công là bao nhiêu, T định sau khi người đàn ông này mua được bánh Heroine sẽ xin khoảng 500.000đ đến 1.000.000đ tiền công. T gọi điện cho H hỏi bánh Heroine đó còn không T sẽ dẫn hai người đến mua, H đồng ý và hẹn ngày 11/7/2020 sẽ gặp nhau tại nhà H để trao đổi mua bán ma túy. Sáng ngày 11/7/2020, người đàn ông lúc trước đi cùng một người phụ nữ đến nhà T, gọi điện cho T hỏi mua ma túy, T gọi điện cho H nhưng H đang ở Hà Nội đến chiều

mới về. T bảo hai người mua ma túy đến chiều quay lại và hẹn gặp nhau ở ngã ba gần nhà H. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, T một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 248.69 xuống đến ngã ba gần nhà H thì gặp hai người mua ma túy đi xe taxi đến và cùng T vào nhà H. H lấy 01 bánh Heroine cất giấu trong buồng ngủ ra đưa cho T. Trong lúc H và T đang trao đổi mua bán ma túy thì lực lượng Công an vào yêu cầu kiểm tra, H đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 01 bánh Heroine. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và T, còn hai người mua ma túy đã bỏ chạy cơ quan Công an đã truy đuổi nhưng không bắt được.

Bản cáo trạng số 48/CT- VKS - P1 ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Hoàng Thị H và Lương Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H: 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/7/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm b khoản 4, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T: 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H trình bày quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 18 đến 19 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T trình bày quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 20 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị C trình bày quan điểm:

Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 24B2 - 248.69, số khung 3820GY045993, số máy JA38E0146499 do chị C mua bằng tiền hợp pháp và đã đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thị C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày

10/10/2017. Việc bị cáo T dùng chiếc xe máy đó đi mua ma túy, chị C không biết. Chị C đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy cho chị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do háms lợi, ngày 11/7/2020, bị cáo Hoàng Thị H và Lương Văn T đã có hành vi mua bán trái phép 355,24 gam Heroine. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Heroine có khối lượng 100 gam trở lên*”.

Vì vậy, Bản cáo trạng số 48/CT-VKS-P1 ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt các chất ma túy dưới mọi hình thức nhưng do háms lời các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 355,24 gam Heroine. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa pH, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mua, bán trái phép chất ma túy, các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm về hành vi mua, bán trái phép 355,24 gam Heroine. Trong đó, bị cáo Hoàng Thị H là người bán ma túy và bị cáo T là người mua ma túy nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo H có bố đẻ là ông Hoàng Đình Văn được tặng thưởng Huy chương giải phóng hạng nhất theo Quyết định số 6069-46/18/KTTH của Ủy ban nhân dân cách mạng Quảng Nam - Đà Nẵng; Bị cáo T có bố đẻ là ông Lương Văn Nảy được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất theo Quyết định số 33 KT/CTN ngày 15/02/2000. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tuy nhiên, khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán là rất lớn (355,24 gam Heroine) vì vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Thị H. Đối với bị cáo Lương Văn T, xét thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

#### [4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau trích mẫu giám định: là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 2000 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ thu giữ của Hoàng Thị H: Quá trình điều tra xác định số tiền nêu trên là của ông Hoàng Đình V3 và bà Hà Thị V4 là bố mẹ đẻ của H nhờ cất giữ hộ. Ngày 13/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu và trả lại 2000 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 nhân dân tệ cho ông Hoàng Đình V3 và bà Hà Thị V4 nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại Samsung thu giữ của Hoàng Thị H, 01 điện thoại Masstel thu giữ của Lương Văn T: đây là công cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình mua bán trái phép ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thị C thu giữ của Lương Văn T: Đây là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị C, chị C không biết việc T sử dụng chiếc xe máy này để mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại chiếc xe máy cho chị C.

Đối với 01 CMTND mang tên Hoàng Thị H: Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo H.

Đối với số tiền 2.950.000 đồng thu giữ của Hoàng Thị H cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng thu giữ của Lương Văn T: cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị H và Lương Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/7/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/7/2020.

**Về vật chứng:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

\* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) phong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị H và Lương Văn T ngày 11/7/2020 tại thôn V1, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai*”. Bên trong chứa 353,24 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

\* **Tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen có số IMEI: 359601083966418/01, kèm theo thẻ sim thu giữ của Hoàng Thị H;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh có số IMEI 301014177374557, kèm theo thẻ sim thu giữ của Lương Văn T;

\* **Tạm giữ của các bị cáo:** Tạm giữ của Hoàng Thị H số tiền 2.950.000 đồng (*Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) và tạm giữ của Lương Văn T số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án.

\* **Trả lại cho các bị cáo:**

- Trả cho Hoàng Thị H: 01 (một) CMTND số 063065132 mang tên Hoàng Thị H do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/11/2012.

- Trả cho Lương Văn T: số tiền 850.000 đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*)

\* **Trả cho chị Lương Thị C:** 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đen xanh, biển kiểm soát 24B2-248.69, số khung 3820GY045993, số máy JA38E0146499, xe cũ đã qua sử dụng, xe có một

gương bên trái và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thị C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 10/10/2017.

*(Số tiền trên được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 24/9/2020).*

*(Các vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2020).*

**Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Hoàng Thị H, Lương Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- NQLNVLQ;
- THA Tòa án 06;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Chí Thiện**